

**ĐỀ CƯƠNG ĐIỀU TRA**

**THỰC TRẠNG SỬ DỤNG THUỐC LÁ VÀ THỰC HIỆN LUẬT  
PHÒNG CHỐNG TÁC HẠI THUỐC LÁ TẠI ... NĂM...**

**ĐỊA ĐIỂM/THỜI GIAN**

## MỤC LỤC

<b>1. ĐẶT VẤN ĐỀ</b> .....	<b>3</b>
1.1. <i>Bối cảnh chung</i> .....	3
1.2. <i>Tình hình sử dụng thuốc lá và công tác phòng chống tác hại thuốc lá tại</i> .....	3
1.3. <i>Lý do thực hiện điều tra</i> .....	3
<b>2. MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU</b> .....	<b>3</b>
<b>3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU</b> .....	<b>3</b>
3.1. <i>Thiết kế chung của nghiên cứu</i> .....	3
3.2. <i>Nghiên cứu định lượng dựa trên phỏng vấn trực tiếp</i> .....	4
3.2.1. <i>Mục tiêu</i> .....	4
3.2.2. <i>Đối tượng nghiên cứu</i> .....	4
3.2.3. <i>Địa điểm và thời gian thu thập số liệu</i> .....	5
3.2.4. <i>Cỡ mẫu</i> .....	5
3.2.5. <i>Chọn mẫu</i> .....	5
3.2.6. <i>Các biến số nghiên cứu</i> .....	8
3.2.7. <i>Công cụ và phương pháp thu thập số liệu</i> .....	9
3.2.8. <i>Quản lý và phân tích số liệu</i> .....	9
3.3. <i>Nghiên cứu định lượng dựa trên tự điền phiếu</i> .....	9
3.3.1. <i>Mục tiêu</i> .....	9
3.3.2. <i>Đối tượng nghiên cứu</i> .....	9
3.3.3. <i>Cỡ mẫu, chọn mẫu</i> .....	10
3.3.4. <i>Các biến số nghiên cứu</i> .....	10
3.3.5. <i>Công cụ và phương pháp thu thập số liệu</i> .....	10
3.3.6. <i>Quản lý và phân tích số liệu</i> .....	10
3.4. <i>Nghiên cứu định lượng dựa trên quan sát địa điểm công cộng và công sở</i> .....	10
3.4.1. <i>Mục tiêu</i> .....	10
3.4.2. <i>Đối tượng</i> .....	10
3.4.3. <i>Biến số</i> .....	11
3.4.4. <i>Công cụ và phương pháp thu thập số liệu</i> .....	11
3.4.5. <i>Quản lý và phân tích số liệu</i> .....	11
3.5. <i>Nghiên cứu định tính dựa trên phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm</i> .....	11
3.5.1. <i>Mục tiêu</i> .....	11
3.5.2. <i>Đối tượng nghiên cứu</i> .....	12
3.5.3. <i>Chọn mẫu và cỡ mẫu</i> .....	12
3.5.4. <i>Nội dung</i> .....	13
3.5.5. <i>Công cụ và phương pháp thu thập thông tin</i> .....	13
3.5.6. <i>Quản lý và phân tích dữ liệu</i> .....	14
<b>4. ĐẠO ĐỨC NGHIÊN CỨU</b> .....	<b>15</b>
<b>5. KẾ HOẠCH NGHIÊN CỨU</b> .....	<b>15</b>
<b>6. TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	<b>16</b>
<b>7. PHỤ LỤC</b> .....	<b>16</b>
7.1. <i>Nhóm nghiên cứu</i> .....	16
7.2. <i>Phụ lục</i> .....	16

## **1. ĐẶT VẤN ĐỀ**

### **1.1. Bối cảnh chung**

Trình bày ngắn gọn về sự ra đời và phát triển của Luật phòng chống tác hại thuốc lá tại Việt Nam (Trích dẫn nguồn số liệu).

Trình bày ngắn gọn về kết quả thực hiện Luật phòng chống tác hại thuốc lá tại Việt Nam (Trích dẫn nguồn số liệu).

### **1.2. Tình hình sử dụng thuốc lá và công tác phòng chống tác hại thuốc lá tại...**

Trình bày ngắn gọn về tình hình sử dụng thuốc lá tại... cho đến thời điểm hiện tại.

Trình bày ngắn gọn về công tác phòng chống tác hại thuốc lá tại... cho đến thời điểm hiện tại và kế hoạch trong thời gian tới.

### **1.3. Lý do thực hiện điều tra**

Chúng tôi thực hiện điều tra này để cung cấp các bằng chứng khoa học cho việc đánh giá và điều chỉnh các hoạt động phòng chống tác hại thuốc lá tại...

## **2. MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU**

### **Mục tiêu chung:**

Mô tả thực trạng sử dụng thuốc lá ở người trưởng thành và thực hiện Luật phòng chống tác hại thuốc lá tại ... năm...

### **Mục tiêu cụ thể:**

1. Mô tả thực trạng sử dụng thuốc lá (bao gồm cả hút thuốc lá thụ động) ở người trưởng thành và một số yếu tố liên quan tại... năm...
2. Mô tả tình hình thực hiện môi trường không khói thuốc tại... năm...
3. Tìm hiểu những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện Luật Phòng chống tác hại thuốc lá tại...

## **3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

### **3.1. Thiết kế chung của nghiên cứu**

<b>Thiết kế</b>	<b>Mục tiêu 1</b>	<b>Mục tiêu 2</b>	<b>Mục tiêu 3</b>
Nghiên cứu định lượng dựa trên phỏng vấn trực tiếp (PGATS 2020)	X	X	

Thiết kế	Mục tiêu 1	Mục tiêu 2	Mục tiêu 3
Nghiên cứu định lượng dựa trên tự điền phiếu		X	
Nghiên cứu định lượng dựa trên quan sát địa điểm công cộng và công sở		X	
Nghiên cứu định tính dựa trên phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm		X	X

### 3.2. Nghiên cứu định lượng dựa trên phỏng vấn trực tiếp (PGATS 2020)

#### 3.2.1. Mục tiêu

Phương pháp nghiên cứu định lượng dựa trên phỏng vấn trực tiếp được áp dụng để đạt được mục tiêu cụ thể 1 và 2.

#### 3.2.2. Đối tượng nghiên cứu

- Người dân trong độ tuổi từ **15 tuổi trở lên**
- Những người trưởng thành từ 15 tuổi trở lên bị loại trừ khỏi nghiên cứu này là những người:
  - + Đến thăm Việt Nam (chẳng hạn như khách du lịch).
  - + Những người cho biết nơi cư trú chính của họ là doanh trại quân đội, công an hoặc các khu cư trú tập trung (chẳng hạn như ký túc xá),
  - + Những người sống trong các cơ sở như bệnh viện, nhà tù, nhà điều dưỡng và các cơ sở khác.
  - + Những người mắc bệnh tâm thần, sức khỏe không đảm bảo, không thể cung cấp thông tin cho nghiên cứu.
- Một số người có thể sống ở những nơi khác chứ không ở nơi cư trú “chính” của họ tại thời điểm điều tra viên đến hộ gia đình, ví dụ như sinh viên đại học đang sống ở ký túc xá, các gia đình đang ở tại nơi nghỉ mát,... Những người này được chọn vào mẫu từ nơi mà họ coi là nơi cư trú chính. Vì vậy:
  - + Nếu điều tra viên đến hộ gia đình và biết rằng một số người đang sống ở nhà đó nhưng lại coi đó là nhà nghỉ hay không phải nơi cư trú chính, thì những người đó không được đưa vào danh sách hộ gia đình.

- + Nếu điều tra viên đến hộ gia đình và biết rằng một số người coi nhà đó như nơi cư trú chính; tuy nhiên họ không sống ở hộ gia đình tại thời điểm đó, thì những người này vẫn được đưa vào danh sách hộ gia đình.

### **3.2.3. Địa điểm và thời gian thu thập số liệu**

- + Nghiên cứu được thực hiện tại... (cần mô tả về vị trí địa lý, điều kiện dân số, kinh tế xã hội của tỉnh, thành phố)
- + Thời gian thu thập số liệu dự kiến trong khoảng từ.... đến...

### **3.2.4. Cỡ mẫu**

Công thức tính cỡ mẫu để xác định 1 tỷ lệ trong quần thể được áp dụng:

$$n = (1 - p) \frac{Z_{1-\alpha/2}^2}{\varepsilon^2 p}$$

Trong đó:

- o  $n$  là cỡ mẫu tối thiểu
- o  $P$  là tỷ lệ hút thuốc ở nam giới=45,3%
- o  $Z_{1-\frac{\alpha}{2}}=1,96$  (Mức ý nghĩa thống kê =95% và kiểm định 2 phía)
- o  $\varepsilon$  là mức sai số tương đối chấp nhận=8%

Cỡ mẫu theo công thức là 725 nam. Điều chỉnh theo tỷ lệ không trả lời (10%) và hệ số thiết kế do chọn mẫu cụm (1,5) thì cỡ mẫu cần có là 1196 nam (làm tròn thành 1200). Cần điều tra thêm cả ở nữ nên cỡ mẫu nghiên cứu cuối cùng là 2400 (1200 nam, 1200 nữ tuổi 15 trở lên).

### **3.2.5. Chọn mẫu**

#### **Chọn mẫu**

- ❖ Tại mỗi tỉnh lập danh sách các đơn vị hành chính theo điều kiện kinh tế và chọn ngẫu nhiên theo phương pháp ngẫu nhiên đơn 01 thành phố hoặc thị xã; 01 huyện có điều kiện kinh tế trung bình và 01 huyện có điều kiện kinh tế kém phát triển (so với mặt bằng chung của tỉnh).
- Tại thành phố hoặc thị xã, lập danh sách các khu phố /tổ dân phố. Nhóm nghiên cứu sẽ chọn ngẫu nhiên 3 khu phố/tổ dân phố từ danh sách trên theo phương pháp ngẫu nhiên đơn. Tại mỗi khu phố /tổ dân phố, lập danh sách các hộ gia đình tại khu phố/tổ dân phố đó. Nhóm nghiên cứu chọn ngẫu nhiên 200 hộ theo phương pháp nhà liền kề (trong đó 100 hộ gia đình có nam giới và 100 hộ có nữ giới ở mỗi khu phố trên). Nếu hộ được chọn không có nam /nữ, hộ gia đình liền

*Quy Phòng chống tác hại của thuốc lá – Bộ Y tế*

kề sẽ được chọn thay thế . Tổng cộng, tại mỗi thành phố hoặc thị xã, 600 hộ gia đình được lựa chọn.

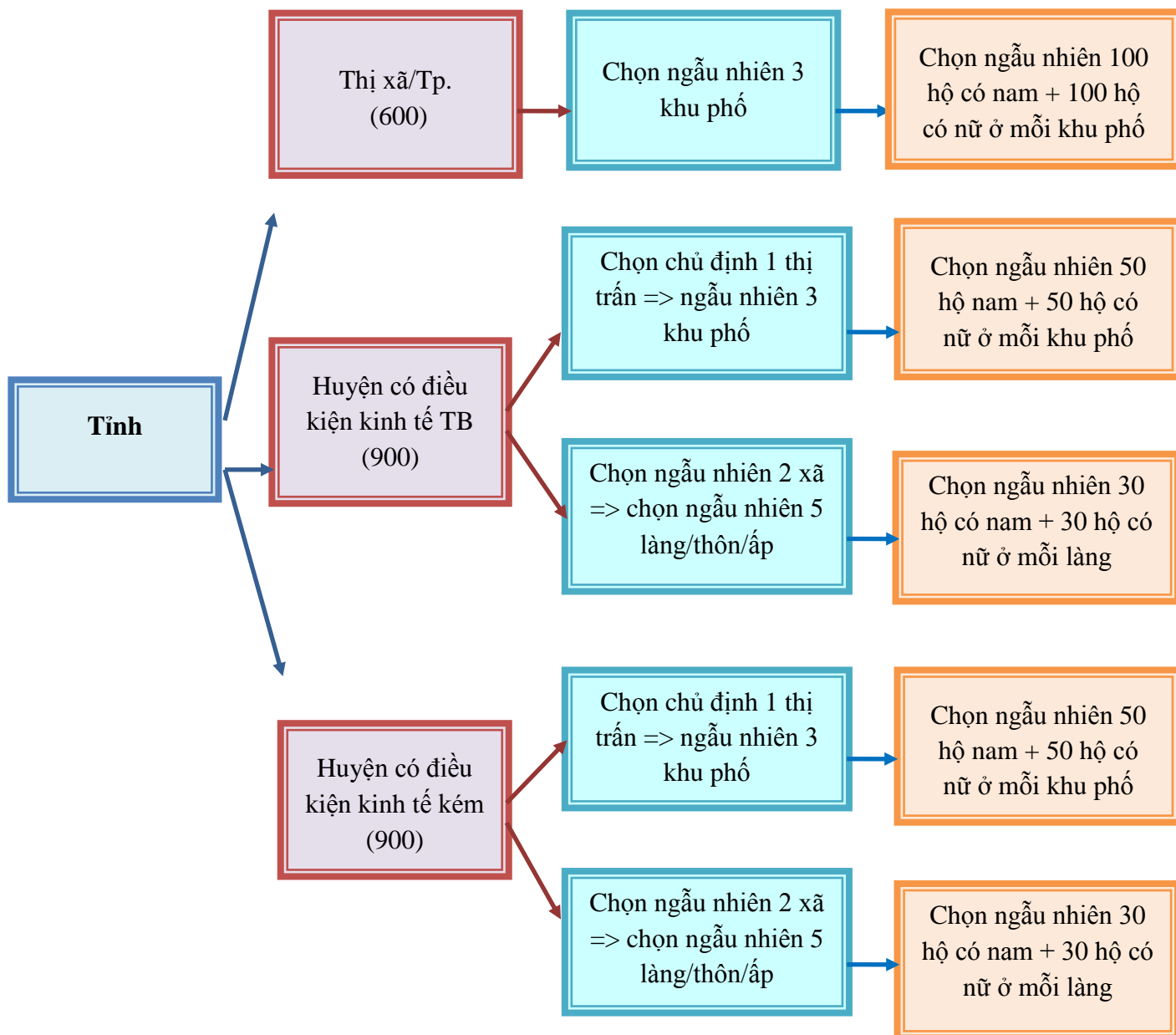
- Tại huyện có điều kiện kinh tế trung bình và kém
- + Chọn ngẫu nhiên 01 thị trấn theo phương pháp ngẫu nhiên đơn. Trong thị trấn được lựa chọn, dựa theo danh sách các khu phố , nhóm nghiên cứu sẽ chọn ngẫu nhiên 3 khu phố theo phương pháp ngẫu nhiên đơn . Trong mỗi khu phố được lựa chọn, chọn ngẫu nhiên 50 hộ gia đình có nam giới và 50 hộ có nữ giới. Nếu hộ được chọn không có nam /nữ, hộ gia đình liền kề sẽ được chọn thay thế . Tổng cộng có 300 hộ gia đình được lựa chọn.
- + Chọn ngẫu nhiên 02 xã từ danh sách các xã trong địa bàn theo phương pháp ngẫu nhiên đơn:
  - o Nếu xã có dưới 5 thôn/ấp/bản: Lập danh sách , lựa chọn 60 hộ gia đình (30 hộ gia đình nam và 30 30 hộ gia đình nữ) tại mỗi thôn /ấp/bản theo phương pháp hộ liền kề. Nếu hộ được lựa chọn không có nam /nữ, hộ gia đình liền kề sẽ được chọn để thay thế . Tổng cộng 300 hộ gia đình sẽ được lựa chọn.
  - o Nếu xã có trên 5 thôn/ấp/bản: Từ danh sách được cung cấp, nhóm nghiên cứu sẽ chọn ngẫu nhiên 5 thôn/ấp/bản theo phương pháp ngẫu nhiên đơn. Tại mỗi thôn/ấp/bản được lựa chọn, 60 hộ gia đình sẽ được lựa chọn ngẫu nhiên theo phương pháp nhà liền kề (30 nam và 30 nữ). Nếu hộ được chọn không có nam /nữ, hộ gia đình liền kề sẽ được chọn để thay thế. Tổng cộng 300 hộ gia đình được lựa chọn.

<b>Đơn vị</b>		<b>Nam</b>	<b>Nữ</b>
Thành phố/ thị xã	3 khu phố	300	300
Huyện có điều kiện kinh tế trung bình	Thị trấn (3 khu phố)	150	150
	2 Xã (mỗi xã 5 thôn)	300	300
Huyện có điều kiện kinh tế kém	Thị trấn (3 khu phố)	150	150
	2 Xã (Mỗi xã 5 thôn)	300	300
<b>Tổng cộng</b>		<b>1200</b>	<b>1200</b>

Mỗi hộ gia đình sẽ có một người trong độ tuổi từ 15 trở lên được chọn tham gia nghiên cứu. Nếu ĐTNC cần lựa chọn là nam (hoặc nữ) và hộ gia đình đó chỉ có duy

*Quy Trình phòng chống tác hại của thuốc lá – Bộ Y tế*

nhất 1 người trên 15 tuổi thuộc giới tính trên, người đó sẽ được lựa chọn tham gia nghiên cứu. Nếu hộ gia đình có từ 2 người trở lên, phương pháp KISH sẽ được áp dụng để chọn 1 đối tượng tham gia nghiên cứu. Nếu hộ gia đình không có người thuộc giới tính cần lựa chọn, hộ gia đình liền kề sẽ được chọn để thay thế. Những người mắc bệnh tâm thần, sức khỏe không đảm bảo sẽ không được đưa vào nghiên cứu.



**PHƯƠNG PHÁP KISH LỰA CHỌN NGƯỜI PHÒNG VẤN**

Tổng số người từ 15 tuổi trở lên	Số cuối cùng trong mã hộ gia đình									
	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
0	<i>Kết thúc phỏng vấn</i>									
1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2
3	3	1	2	3	1	2	3	1	2	3
4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2
5	1	2	3	4	5	1	2	3	4	5
6	6	1	2	3	4	5	6	1	2	3
7	5	6	7	1	2	3	4	5	6	7
8	1	2	3	4	5	6	7	8	1	2
9	8	9	1	2	3	4	5	6	7	8
10	9	10	1	2	3	4	5	6	7	8

**3.2.6. Các biến số nghiên cứu**

Dựa trên các chỉ số giám sát đánh giá (Dựa trên bộ câu hỏi của điều tra GATS). Một số biến số chính bao gồm:

- **Thông tin chung:** Giới tính, tuổi, trình độ học vấn, công việc chính, dân tộc.
- **Sử dụng thuốc lá:** Tình trạng hút thuốc lá, Mô hình sử dụng thuốc lá (hàng ngày, không thường xuyên hay còn gọi là thỉnh thoảng, không sử dụng), tiền sử sử dụng thuốc lá, mức độ sử dụng các loại sản phẩm thuốc lá khác nhau (thuốc lá điếu, tẩu, xì gà và các sản phẩm thuốc lá có khói khác), mức độ nghiện thuốc lá, việc sử dụng thuốc lá, thuốc lá điện tử, thuốc lá hâm nóng, thuốc lá không khói.
- **Hút thuốc lá thụ động:** Quy định hút thuốc lá trong nhà, phơi nhiễm với khói thuốc lá tại nhà, phơi nhiễm với khói thuốc ở nơi làm việc, cơ quan nhà nước, các cơ sở y tế, phương tiện giao thông công cộng, trường học, trường đại học, khách sạn, cơ sở lưu trú, quán cà phê,...



- **Cai thuốc lá:** tiền sử cai thuốc lá, thời gian bỏ thuốc lá, biện pháp cai thuốc lá, động lực cai thuốc lá, lời khuyên/tư vấn cai thuốc lá của bác sỹ /NVYT tại cơ sở y tế, kế hoạch bỏ thuốc lá trong tương lai.

- **Kiến thức, thái độ và nhận thức:** Kiến thức, thái độ, nhận thức về tác hại và các ảnh hưởng đến sức khỏe của thuốc lá có khói và thuốc lá không khói, nhận thức về Luật PCTH thuốc lá, quy định xử phạt.

- **Kinh tế:** nhãn hiệu thuốc lá đang hút, giá thuốc lá, nơi mua thuốc lá, trung bình chi tiêu theo tháng/năm cho thuốc lá của người sử dụng thuốc lá

- **Truyền thông:** Sự tiếp cận của người dân đối với các thông tin liên quan đến Luật PCTH thuốc lá, tác hại của thuốc lá, vấn đề về quảng cáo, khuyến mại thuốc lá

### **3.2.7. Công cụ và phương pháp thu thập số liệu**

- Bộ câu hỏi nghiên cứu dành cho phần PGATS 2020 được thiết kế dựa theo bộ câu hỏi điều tra toàn cầu về thuốc lá ở người trưởng thành tại Việt Nam (GATS) 2015 và 2019.

- Bộ câu hỏi phỏng vấn PGATS sẽ được cài đặt vào **điện thoại thông minh**.

- Các cuộc phỏng vấn tại hộ gia đình được tiến hành bởi các điều tra viên có khả năng tiếp cận cộng đồng, có kỹ năng phỏng vấn và có hiểu biết sâu sắc về vấn đề nghiên cứu, có **điện thoại thông minh**,... và đã tham gia khóa tập huấn kỹ năng điều tra.

### **3.2.8. Quản lý và phân tích số liệu**

Số liệu sẽ được chuyển về trung tâm quản lý dựa trên phần mềm RedCap. Số liệu sẽ được làm sạch và phân tích bằng phần mềm STATA.

## **3.3. Nghiên cứu định lượng dựa trên tự điền phiếu**

### **3.3.1. Mục tiêu**

Phương pháp định lượng dựa trên tự điền phiếu được áp dụng để đạt được mục tiêu cụ thể 2.

### **3.3.2. Đối tượng nghiên cứu**

Đại diện các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thuộc Ban chỉ đạo PCTHTL của tỉnh và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể (Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, Sở Giáo dục và đào tạo, Sở Y tế, Sở Văn hóa thể thao du lịch hoặc Sở Du lịch, Liên đoàn lao động tỉnh, Sở Giao thông vận tải...) có liên quan đến thực hiện Luật PCTH của thuốc lá tại tỉnh, thành phố

### 3.3.3. Cỡ mẫu, chọn mẫu

01 đại diện/ cơ quan/ tỉnh, thành phố được lựa chọn chủ đích.

### 3.3.4. Các biến số nghiên cứu

Việc thực hiện Luật PCTH của thuốc lá, xây dựng môi trường không khói thuốc lá tại trường học, bệnh viện, nơi làm việc, cơ sở giao thông, nhà hàng, khách sạn...

### 3.3.5. Công cụ và phương pháp thu thập số liệu

Bộ câu hỏi tự điền được thiết kế bởi nhóm nghiên cứu (2\_PL2- Phiếu tự điền). Bộ câu hỏi sẽ được gửi tới các đối tượng nghiên cứu để thu thập các số liệu.

### 3.3.6. Quản lý và phân tích số liệu

Số liệu được làm sạch và nhập bằng phần mềm Epidata (có kiểm soát bằng file CHECK để hạn chế sai số). Số liệu được phân tích bằng phần mềm STATA/SPSS.

## 3.4. Nghiên cứu định lượng dựa trên quan sát địa điểm công cộng và công sở

### 3.4.1. Mục tiêu

Phương pháp nghiên cứu định lượng dựa trên quan sát địa điểm công cộng và công sở được áp dụng để đạt được mục tiêu 2.

### 3.4.2. Đối tượng

Quan sát 30 địa điểm làm việc và nơi công cộng trong nhà trên địa bàn tỉnh. Các địa điểm quan sát được chọn ngẫu nhiên theo các nhóm bao gồm:

STT	Đơn vị	Số lượng địa điểm	Ghi chú
1	Cơ quan nhà nước	6	
2	Khách sạn	5	Khách sạn 4 sao: 1, khách sạn 3 sao: 2, khách sạn khác: 2
3	Nhà hàng	5	
4	Trường học	5	Mẫu giáo: 1, tiểu học: 1, trường trung học cơ sở: 1, trường trung học phổ thông: 1, Cao đẳng/đại học/học viện: 1
5	Cơ sở y tế	4	1 bệnh viện tuyến tỉnh, 2 bệnh viện tuyến thành phố/ quận/huyện, 1 trạm y tế xã

6	Xí nghiệp, nhà máy, cơ sở sản xuất	2	
7	Phương tiện giao thông công cộng (xe bus/xe khách)	3	
<b>Tổng số</b>		<b>30</b>	

### 3.4.3. *Biến số*

Các biến số của quan sát bao gồm:

- Có biển báo cấm thuốc lá không?
- Có nội quy cấm hút thuốc nơi làm việc và nơi công cộng
- Có người hút thuốc lá tại nơi quan sát hay không
- Có dấu hiệu hút thuốc tại nơi quan sát hay không (gạt tàn, có mẫu thuốc lá tại góc tường, rác...)
- Có bán thuốc lá tại nơi quan sát hay không
- Trưng bày quảng cáo thuốc lá không?
- Có nơi dành riêng cho người hút thuốc không?

### 3.4.4. *Công cụ và phương pháp thu thập số liệu*

- Bảng kiểm quan sẽ được thiết kế bởi nhóm nghiên cứu (**3\_PL3\_ Bảng kiểm quan sát**).
- Các cuộc quan sát sẽ được tiến hành 4-5 điều tra viên có kinh nghiệm trong công tác PCTHTL.
- Mỗi địa điểm quan sát được quan sát trong thời gian 30 phút tại 3 thời điểm khác nhau trong ngày (sáng, trưa, chiều )

### 3.4.5. *Quản lý và phân tích số liệu*

Số liệu được làm sạch và nhập bằng phần mềm Epi data (có kiểm soát bằng file CHECK để hạn chế sai số). Số liệu được phân tích bằng phần mềm STATA/SPSS.

## 3.5. Nghiên cứu định tính dựa trên phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm

### 3.5.1. *Mục tiêu*

Phương pháp nghiên cứu định tính được áp dụng để đạt được mục tiêu cụ thể 2,3

### 3.5.2. Đối tượng nghiên cứu

Đại diện các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể...

### 3.5.3. Chọn mẫu và cỡ mẫu

Chọn mẫu chủ đích. Đối tượng nghiên cứu được chọn đại diện cho các cơ quan đơn vị dưới đây, đảm bảo đa dạng về các cơ quan, vị trí công tác để giúp thu thập được thông tin từ nhiều chiều, mô tả được bức tranh thực tế nhất liên quan đến nghiên cứu.

Cán bộ được chọn mời tham gia phỏng vấn sâu là những người lãnh đạo, quản lý có đủ sức khoẻ, sẵn sàng trả lời phỏng vấn, có hiểu biết về tình hình sử dụng và các quy định liên quan ở đơn vị của họ.

- **Phỏng vấn sâu:**

Số người phỏng vấn: 18 người (lựa chọn từ danh sách các cơ quan sau đây)

STT	Cơ quan	Số người
1.	Đại diện UBND tỉnh	1
2.	Đại diện UBND một quận/huyện	1
3.	Đại diện Liên đoàn lao động tỉnh	1
4.	Đại diện Sở Giao thông vận tải	1
5.	Đại diện Sở Văn hoá, thể thao và du lịch/Sở Du lịch	1
6.	Đại diện Sở Giáo dục và đào tạo	1
7.	Đại diện Sở Y tế	1
8.	Đại diện Sở Công thương	1
9.	Đại diện Cục thuế	1
10.	Đại diện Công an thành phố	1
11.	Đại diện Hội phụ nữ tỉnh	1
12.	Đại diện Đoàn thanh niên tỉnh	1
13.	Đại diện Hội nông dân tỉnh	1
14.	Quán cà phê	1
15.	Nhà hàng	1
16.	Chủ Khách sạn (có xếp hạng sao)	1
17.	Chủ hộ kinh doanh thuốc lá	1
18.	Đại diện công ty xe bus/xe khách	1

STT	Cơ quan	Số người
19.	Đại diện xí nghiệp, nhà máy, cơ sở sản xuất	1
	<b>Tổng cộng</b>	<b>19</b>

**\* Thảo luận nhóm:**

Mời đại diện từ các cơ quan trong danh sách dưới đây và người dân trên địa bàn.

STT	Cơ quan	Số cuộc (10 người/cuộc)
1.	Đại diện các hội đoàn thể cấp quận/huyện	1
2.	Đại diện các ban ngành cấp quận (chọn đại diện 1 quận)	1
3.	Đại diện sinh viên (chọn 1 trường đại học/cao đẳng/trung học chuyên nghiệp)	1
4.	Đại diện cán bộ, CCVC bệnh viện (chọn 1 bệnh viện)	1
5.	Đại diện các ban ngành cấp xã phường	1
6.	Đại diện nhà hàng, khách sạn, quán cà phê	1
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6</b>

**3.5.4. Nội dung**

- Tình hình thực hiện Luật PCTHTL tại cơ quan, địa phương.
- Sự tham gia của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và người dân...trong hoạt động PCTHTL.
- Thuận lợi khi thực hiện Luật PCTHTL tại địa phương
- Khó khăn khi thực hiện Luật PCTHTL tại địa phương
- Các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Luật PCTHTL trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh.

**3.5.5. Công cụ và phương pháp thu thập thông tin**

Thông tin được thu thập trong nghiên cứu dựa theo phương pháp phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm trọng tâm dựa trên bộ câu hỏi có hướng dẫn được thiết kế sẵn (**4\_PL4\_Hướng dẫn phỏng vấn sâu và 5\_PL5. Hướng dẫn thảo luận nhóm**).

Quá trình phỏng vấn, thảo luận nhóm được thu âm qua máy ghi âm (nếu đối tượng nghiên cứu đồng ý) hoặc ghi chép.

- Cách thức tiếp cận đối tượng nghiên cứu:
  - + Bước 1: Nghiên cứu viên liên hệ với lãnh đạo đơn vị để được sự cho phép và tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thu thập thông tin cho nghiên cứu.
  - + Bước 2: Đơn vị thông báo bằng văn bản tới các đơn vị liên quan đến quá trình thu thập thông tin (Sở Y tế, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, ...) những thông tin về nghiên cứu cũng như thời gian dự kiến tiến hành thu thập thông tin.
  - + Bước 3: Với danh sách mẫu lấy được, hẹn đối tượng thời gian, địa điểm cụ thể để tiến hành thu thập thông tin.
    - Tổ chức thu thập thông tin: Nhóm thu thập thông tin gồm 2-3 điều tra viên có kiến thức về vấn đề PCTHTL, có kỹ năng phỏng vấn và thảo luận nhóm,...
    - Địa điểm thu thập thông tin: Nghiên cứu viên cho đối tượng nghiên cứu tự chọn địa điểm phỏng vấn/TLN để thuận tiện cho quá trình phỏng vấn cũng như tính riêng tư cá nhân trong quá trình cung cấp thông tin.

### **3.5.6. Quản lý và phân tích dữ liệu**

- Sau khi tiến hành thu thập thông tin, các cuộc phỏng vấn sâu/thảo luận nhóm sẽ được điều tra viên gõ băng (nếu ghi âm), đánh máy lại (nếu ghi chép). Các bản này sẽ được ghép thành bộ số liệu của nghiên cứu. Bộ số liệu sẽ được điều tra viên kiểm tra lại sau khi kết thúc quá trình thu thập thông tin (đối chiếu giữa băng/bản ghi chép và bản gõ băng/đánh máy) để đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, rõ ý các thông tin thu thập được.
  - Bộ số liệu nghiên cứu được làm sạch bằng cách thay đổi hoặc xóa thông tin có thể nhận diện được ĐTNC.
  - Tiến hành xử lý thô bộ số liệu: Xây dựng một bộ mã lớn để phân tích số liệu thành các chủ đề lớn, vấn đề nghiên cứu quan tâm.
  - Phương pháp phân tích dữ liệu: mã hóa, sàng lọc thông tin, tìm ra các chi tiết, liên kết các vấn đề, các ý nghĩa... để tìm ra những thông tin liên quan đến các chủ đề nghiên cứu và rà soát lại bộ số liệu để kiểm chứng.
  - Việc xử lý số liệu được thực hiện kết hợp bằng các phương tiện phần mềm Excel và thực hiện bằng tay trên giấy, tùy theo từng người phân tích và mức độ quen thuộc với kỹ thuật xử lý nói chung và ở mỗi thời điểm trong quá trình phân tích.

#### 4. ĐẠO ĐỨC NGHIÊN CỨU

- Nghiên cứu tuân thủ quy trình xét duyệt Quỹ PCTHTL, nghiên cứu được triển khai khi được sự đồng ý của Quỹ PCTHTL.
- Nghiên cứu hoàn toàn không gây tổn hại ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe, cuộc sống của đối tượng tham gia nghiên cứu. Mục đích và nội dung nghiên cứu được thông báo cụ thể cho mọi đối tượng tham gia nghiên cứu. Những thông tin đối tượng được nghiên cứu cung cấp chỉ phục vụ cho mục đích nghiên cứu này.
- Các đối tượng tham gia nghiên cứu được giải thích đầy đủ về mục đích, nội dung nghiên cứu. ĐTNC có quyền đặt câu hỏi về mục đích và nội dung nghiên cứu. ĐTNC có quyền từ chối, hoặc ngừng tham gia nếu không muốn hoặc nghi ngờ.
- Các đối tượng tham gia nghiên cứu đều được điền vào phiếu tự nguyện tham gia nghiên cứu trước khi tiến hành thu thập thông tin
- Trước khi PVS, TLN, điều tra viên xin phép ghi âm quá trình thu thập thông tin, và chỉ được phép ghi âm khi có sự đồng ý của ĐTNC.
- Các thông tin thu thập không bao gồm các thông tin có thể nhận diện ĐTNC : Tên, tuổi, vị trí công tác.
- Tất cả các cuộc phỏng vấn sâu sẽ được tiến hành riêng lẻ để đảm bảo tính bảo mật và bảo vệ nhận dạng của đối tượng nghiên cứu.
- Kết quả nghiên cứu được báo cáo không làm ảnh hưởng đến đối tượng nghiên cứu.
- Mỗi đối tượng nghiên cứu tham gia sẽ được hỗ trợ kinh phí về việc sử dụng thời gian cho quá trình nghiên cứu.

#### 5. KẾT QUẢ DỰ KIẾN:

Theo mục tiêu và các biến số, chỉ số và nội dung của từng mục tiêu

#### 6. KẾ HOẠCH NGHIÊN CỨU

STT	Nội dung	Địa điểm	Thời gian	Người chịu trách nhiệm
1	Xây dựng đề cương và bộ công			T4G/CDC/SYT

	cụ nghiên cứu			
2	Thông qua đề cương và bộ công cụ nghiên cứu			Quỹ PCTHCTL
3	Điều tra thử			T4G/CDC/SYT
4	Chỉnh sửa bộ công cụ			T4G/CDC/SYT
5	Chuẩn bị điều tra			T4G/CDC/SYT
6	Tập huấn điều tra viên			T4G/CDC/SYT
7	Thu thập số liệu tại thực địa			Điều tra viên
8	Kiểm tra và nhập số liệu			T4G/CDC/SYT
9	Phân tích số liệu và dự thảo báo cáo			T4G/CDC/SYT
10	Gửi Quỹ PCTH của thuốc lá dự thảo báo cáo để góp ý			T4G/CDC/SYT
11	Hoàn thiện và chỉnh sửa báo cáo			T4G/CDC/SYT
12	Nộp báo cáo nghiên cứu cho Quỹ PCTH của thuốc lá			T4G/CDC/SYT

## 7. TÀI LIỆU THAM KHẢO

## 8. PHỤ LỤC

### 8.1. Nhóm nghiên cứu

STT	Tên thành viên	Vai trò	Email	Điện thoại
1		Trưởng nhóm		
2		Điều phối viên		
3		Thành viên		

### 8.2. Phụ lục

- Phụ lục 1: Phiếu phỏng vấn trực tiếp



*Quỹ Phòng chống tác hại của thuốc lá – Bộ Y tế*

- Phụ lục 2: Phiếu tự điền
- Phụ lục 3: Bảng kiểm quan sát địa điểm công cộng và công sở
- Phụ lục 4: Hướng dẫn phỏng vấn sâu
- Phụ lục 5: Hướng dẫn thảo luận nhóm